

TÓM TẮT BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025,
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 6 năm 2025)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp

- Thành ủy ban hành Quyết định 2706-QĐ/TU và Quy chế, Tiểu ban chuyên trách; Bí thư Thành ủy làm Trưởng ban.

- UBND TP.HCM thành lập Ban Chỉ đạo cấp chính quyền (QĐ 1981/QĐ-UBND, QĐ 1982/QĐ-UBND) do Chủ tịch UBND TP.HCM làm Trưởng ban.

- Ban chỉ đạo về Phát triển KH-CN, ĐMST và CDS TP.HCM: ban hành (i) Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2025 về triển khai các ứng dụng theo Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh; (ii) Kế hoạch hành động số 05-KH/BCĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 về triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan khối Đảng Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật các kết luận của Trung ương; (iii) Kế hoạch số 09-KH/BCĐTP ngày 14 tháng 6 năm 2025 về triển khai thực hiện nhiệm vụ tháng 6 năm 2025 và các nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện 6 tháng cuối năm 2025.

2. Chương trình, kế hoạch triển khai Nghị quyết 57

- Thành ủy: Ban hành Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU (27/2/2025); Kế hoạch hành động số 459-KH/TU (21/5/2025) thay thế Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU.

- UBND TP.HCM: Ban hành Kế hoạch số 1413/KH-UBND; Kế hoạch số 4356/KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân TP.HCM triển khai Kế hoạch hành động số 459-KHĐ/TU thay thế Kế hoạch số 1413/KH-UBND; chuỗi kế hoạch chuyên đề về bán dẫn, vi mạch, CCHC, chuyển đổi số, v.v. (trên 20 văn bản).

3. Theo dõi nhiệm vụ

- Trong **16** nhiệm vụ được giao tại các Thông báo Kết luận liên quan đến triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW có **03** nhiệm vụ đã hoàn thành, **12** nhiệm vụ đang thực hiện theo tiến độ, 01 nhiệm vụ thường xuyên (*Phụ lục 1*).

- Trong **19** nhiệm vụ được giao để thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP của Chính phủ để thực hiện Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị thì có **04** nhiệm vụ đã hoàn thành và **15** nhiệm vụ đang triển khai thực hiện theo tiến độ (*Phụ lục 2*).

- Kết quả khắc phục 05 nội dung theo Thông báo kết luận số 148 của đoàn kiểm tra Trung ương: **05/05** nội dung (*Phụ lục 3*).

- Triển khai mô hình chính quyền số 2 cấp: (i) Về công tác tham mưu chỉ đạo điều hành, hướng dẫn, hỗ trợ các UBND Quận huyện, Thành phố Thủ Đức chuẩn bị hạ tầng CNTT Trung tâm phục vụ hành chính công và UBND cấp xã: đã thực hiện **04/06** nội dung; (ii) Về tổng hợp, rà soát các dự án,

hạng mục nhiệm vụ CNTT: đã hoàn thiện đã rà soát, thực hiện tổng hợp và có ý kiến đối với các dự án của Trung tâm Chuyển đổi số; (iii) *Chuẩn bị hạ tầng và các nền tảng số dùng chung*: thử nghiệm tại **102 xã**; (iv) *Triển khai hợp nhất 03 tỉnh*: hoàn thiện việc khảo sát hiện trạng tại Bình Dương và Bà Rịa Vũng Tàu, đang phối hợp xây dựng và thực hiện thử nghiệm (*Phụ lục 4*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức - Truyền thông:

- Hơn **30** tọa đàm, hội thảo về Nghị quyết số 57/NQ/TW.
- Tổ chức lễ phát động phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 1613/KH-SKHCN ngày 26/5/2025 của Sở KH&CN; **7.700** lượt cài đặt App Công dân số.

2. Đào tạo, bồi dưỡng:

Thành phố ban hành Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc phê duyệt Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của TP.HCM năm 2025.

- Sở KH&CN đã ban hành Công văn số 447/SKHCN-CĐS ngày 25 tháng 3 năm 2025 về triển khai các khóa học bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà năm 2025 gửi các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố;

- Tổ chức **173** khóa Bồi dưỡng nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo (AI), CĐS, CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố năm 2025 với hơn **6.000** CB, CC, VC tham dự.

3. Sự kiện KH-CN, ĐMST, CĐS: 37 sự kiện nổi bật (**02** Hội thảo **quy mô lớn** về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; **08** tọa đàm, hội thảo về rà soát, tháo gỡ các cơ chế, chính sách về KH-CN, ĐMST và CĐS; **06** sự kiện, hội nghị, hội thảo quốc tế về KH-CN, ĐMST và CĐS; **08** sự kiện, hội nghị, hội thảo **lớn** về KH-CN, ĐMST và CĐS trong nước; **13** sự kiện, hội thảo, cuộc thi về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nổi bật ở cơ sở) tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ.

4. Hoàn thiện thể chế và CCHC

a) Về việc rà soát, hoàn thiện thể chế

- Đối với việc triển khai cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền TP.HCM: Đang soạn Nghị quyết HĐND TP về 07 chính sách đột phá (nhân lực chất lượng cao, hạ tầng dùng chung...)¹.

- Đối với những cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền TP.HCM: Ban hành công văn số 3805/UBND-KT ngày 28/5/2025 về rà soát những khó khăn, vướng mắc và đề xuất tháo gỡ rào cản phát triển hạ tầng, khoa học công nghệ, nhân lực tại Khu Công nghệ cao gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gửi Bộ KH&CN.

- Xây dựng các đề án thí điểm theo Chương trình hợp tác giữa Ban cán sự Đảng Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban thường vụ Thành ủy TP.HCM: Cơ chế vận hành Trung tâm 123; Đề án thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất kinh doanh đã hoàn thiện và trình trong tháng 6/2025.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15: công bố và phê duyệt **03 tổ chức** KH&CN công lập đủ điều kiện tham gia Đề án xây dựng cơ

¹ Ngày 05 tháng 6 năm 2025, Sở KH&CN đã phát hành Công văn số 1840/SKHCN-QLKH gửi Ủy Ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Thành phố và các Sở ngành đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố để lấy ý kiến góp ý đối với chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố về các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học về phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KH-CN, ĐMST và CĐS trên địa bàn TP.HCM.

ché thúc đẩy để hình thành và phát triển Trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế (tổng kinh phí 200 tỉ đồng); phê duyệt **152 dự án** khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với tổng kinh phí hơn 10 tỉ đồng.

b) Về CCHC:

- Phê duyệt **1.816/1.816** quy trình nội bộ đã được tái cấu trúc, trong đó cắt giảm về thời gian giải quyết TTHC (cắt giảm được hơn 3.564 giờ làm việc), đơn giản hóa các bước giải quyết TTHC (1.816 quy trình nội bộ đều thực hiện cắt giảm từ 01 đến 02 bước trong quy trình); Thành phố đề xuất Trung ương thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đối với 109 TTHC.

- Thành phố có 571 TTHC trực tuyến toàn trình trên 1.492 thủ tục hành chính trực tuyến được công bố trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. **79,74%** dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã được triển khai; Số hóa 91 cơ sở dữ liệu mở, trong đó 58 cơ sở đã vận hành; Hệ thống quản lý văn bản điện tử và hồ sơ công việc được áp dụng trên toàn bộ các cơ quan nhà nước.

- **56/76** DVC thiết yếu trên cổng DVC quốc gia, đang chờ các bộ ngành triển khai tích hợp các DVC còn lại trên cổng DVC Quốc gia kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố. Tái cấu trúc biểu mẫu điện tử cho 420 TTHC liên quan đến người dân, 132 TTHC liên quan đến doanh nghiệp sử dụng lại thông tin xác thực VNeID và thông tin tra cứu cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp.

- Đã có **16** cơ sở khám, chữa bệnh sử dụng Bệnh án điện tử²

5. Đầu tư hạ tầng KH-CN và hạ tầng số

- Đề án mở rộng Khu CNC, Trung tâm CNTT tập trung, “Đề án Thành lập Quỹ Phát triển (nguồn nhân lực thiết kế) vi mạch quy mô 5 triệu USD phục vụ cho việc đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng cho người học ngành công nghệ bán dẫn, công nghệ số cốt lõi”.

5.1. Về hạ tầng đô thị thông minh: Ban hành **Kế hoạch số 1319/KH-UBND (27/02/2025)** triển khai Chương trình “Chuyển đổi số TP.HCM” và Đề án “Xây dựng đô thị thông minh” năm 2025; Đang xây dựng Chương trình đô thị thông minh giai đoạn 2025 - 2030, lồng ghép các nội dung về chính quyền số, hạ tầng số, tiện ích số, xã hội số.

a) Các nền tảng, hệ thống đang vận hành

a1) Trung tâm điều hành đô thị thông minh:

Vận hành các trung tâm chuyên đề: (i) Trung tâm điều hành **giao thông** thông minh; (ii) Trung tâm điều hành **giáo dục** thông minh; (iii) Trung tâm điều hành **y tế** thông minh; (iv) Trung tâm điều hành của **Công an TP.HCM**; (v) Vận hành **Kho dữ liệu** dùng chung, Cổng dữ liệu mở TP.HCM.

a2) Dịch vụ số, tiện ích số phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Ứng dụng **Công dân số TP.HCM** đã tích hợp các dịch vụ hành chính, y tế, giáo dục, an ninh...;

- Triển khai **1.943 thủ tục hành chính** trên hệ thống số; 923 DVCTT toàn trình; 668 DVCTT một phần

- Kết nối xác thực định danh VNeID với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

a3) Hạ tầng kỹ thuật và nền tảng số:

² (1) Bệnh viện công lập: Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Bệnh viện Nhi đồng Thành phố, Bệnh viện Hùng Vương, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Bệnh viện Bình Dân, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố, Bệnh viện Y học Cổ truyền, Bệnh viện Truyền máu Huyết học Thành phố, Bệnh viện Cấp cứu Trưng Vương và Bệnh viện Lê Văn Thịnh; (2) Bệnh viện ngoài công lập: Bệnh viện đa khoa Tâm Anh, Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Central Park, Bệnh viện Xuyên Á, Bệnh viện Vạn Hạnh; (3) Bệnh viện bộ ngành: Bệnh viện Thống Nhất; Bệnh viện Đại học y dược TP.HCM

- Hạ tầng mạng Metronet riêng kết nối 100% cơ quan nhà nước.
- Trung tâm dữ liệu chính quyền số TP tại Công viên phần mềm Quang Trung (hơn 1.200 máy chủ);
- Phát triển kết nối 5G: 2.409 trạm BTS 5G, đạt 40% diện tích TP. Mạng cáp quang phủ 100% khu dân cư, không có vùng lõm song;
- Ban hành chiến lược quản trị dữ liệu và quy chế kết nối, chia sẻ dữ liệu số.

5.2. Ứng dụng đô thị thông minh theo lĩnh vực

a) Giao thông

- Triển khai ITS - hệ thống quản lý giao thông thông minh.
- Lắp đặt 1.000 camera giám sát giao thông, kết nối hệ thống phân tích trung tâm.
- Ứng dụng dữ liệu từ **118 mặt cắt giao thông**, 216 nút đèn tín hiệu điều khiển tự động.
- **Website & App TTGT** cung cấp thông tin giao thông theo thời gian thực.
- Triển khai mô hình **mô phỏng nhu cầu giao thông**, dự báo và ra quyết sách quy hoạch.

b) Y tế

- Triển khai **bệnh án điện tử tại 16 cơ sở y tế**.
- Xây dựng **phần mềm tra cứu thuốc cấp cứu**, chia sẻ thông tin giữa 14 bệnh viện.

c) Giáo dục

- Triển khai **học bạ số cấp tiểu học, chuyển trường online 100%**.
- Hệ thống tuyển sinh phân luồng tự động, gắn với nơi cư trú.

d) Du lịch

- Ứng dụng **3D/360 độ giới thiệu điểm đến**.
- Quản lý **phần mềm lưu trú** cho cơ sở lưu trú, nhà cho thuê, khu công nghiệp.

đ) Môi trường và chiếu sáng

- Sử dụng IoT để quản lý thoát nước, chiếu sáng, môi trường đô thị.
- Triển khai nền tảng FEDS (World Bank) theo dõi và dự báo ngập trực tuyến.
- Điều khiển hơn **3.000 tủ điện chiếu sáng thông minh**, kết nối Trung tâm chiếu sáng.

5.3. Phối hợp triển khai Trung tâm Dữ liệu Quốc gia

a) Bộ Công an và TP.HCM đã thống nhất:

- Đặt **Trung tâm Dữ liệu Quốc gia số 3** tại Khu CNC TP. Thủ Đức.
- Kết nối 02 chiều dữ liệu dịch vụ công, chỉ tiêu KT-XH, dân cư.

b) Đang rà soát bố trí đất quy mô lớn (900 ha) tại Bình Chánh, Củ Chi cho phát triển khu công nghiệp dữ liệu, công viên số.

6. Phát triển, trọng dụng nhân lực: Thu hút 12 chuyên gia theo chính sách đặc thù NQ số 27/2023/ND-HĐND³; triển khai 08 Đề án/Chương trình đào tạo trình độ quốc tế (ICT, AI, bán dẫn...)

7. Doanh nghiệp và hệ sinh thái KH-CN, ĐMST và CDS

a) *Phối hợp VNPT đưa AI vào thực tế để phục vụ người dân và doanh nghiệp và chuẩn bị cho sự thay đổi.*

³ Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Công văn số 3355/UBND-VX về việc tạm hoãn trình Kế hoạch thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực TP.HCM có nhu cầu thu hút năm 2025.

b) Xây dựng và triển khai mô hình Trung tâm tài chính quốc tế:

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và đơn vị liên quan trên địa bàn đảm bảo hạ tầng viễn thông, hạ tầng số được triển khai lắp đặt tại khu vực dự kiến xây dựng Trung tâm tài chính: phủ sóng 100% mạng thông tin di động 5G, 100% tuyến đường được thiết lập hạ tầng cáp quang băng rộng cố định, tốc độ truy cập đáp ứng theo yêu cầu, đảm bảo nhu cầu kết nối thông tin, phục vụ xây dựng, phát triển Trung tâm tài chính khu vực, quốc tế tại TP.HCM.

- Tổ chức Hội thảo khoa học “Xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại TP.HCM: Không gian phát triển và đào tạo nguồn nhân lực”⁴

- Đề án Chuyển đổi kép: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng 0 đầu tiên trên cả nước⁵

c) *Công bố bài toán lớn:* Thành phố đã có Công văn số 3572/UBND-KT ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc công bố 14 bài toán lớn về KH-CN, ĐMST và CDS cần ưu tiên thực hiện trong năm 2025 và đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Thành phố.

d) *Công bố quy hoạch các khu công nghiệp TP.HCM:* ngày 9 tháng 5 năm 2025, HEPZA tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch các khu công nghiệp TP.HCM thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và giải pháp thu hút đầu tư năm 2025.

đ) *Ban hành và triển khai nhiều chương trình, kế hoạch* hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn Thành phố.

e) *Triển khai các hoạt động thúc đẩy hình thành các hệ sinh thái ĐMST* thông qua các hoạt động kết nối, ươm tạo và tăng tốc cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo được tuyển chọn từ các cuộc thi trong năm 2024.

g) *Phát triển doanh nghiệp trong khu công nghệ cao, công viên phần mềm, khu chế xuất - khu công nghiệp*

- Khu Công nghệ cao TP.HCM (SHTP):

+ Doanh nghiệp tại Khu CNC đóng góp ngày càng lớn vào ngân sách TP.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp hình thành trung tâm R&D riêng.

+ Đã phát triển hệ thống phòng thí nghiệm, trung tâm đào tạo, trung tâm sinh học phục vụ doanh nghiệp KH-CN.

+ Sở hữu trí tuệ là một trong những điểm mạnh của các dự án đầu tư tại KCNC. Tính đến cuối năm 2023, ghi nhận các dự án đầu tư tại Khu Công nghệ cao⁶ có 09 bằng độc quyền sáng chế cấp quốc tế, 59 bằng độc quyền sáng chế trong nước và 155 bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp. Các quyền sở hữu trí tuệ tập trung nhiều tại các dự án có vốn đầu tư trong nước như: Công ty Nanogen, Công ty Cổ phần Nhà máy Trang thiết bị y tế USM Healthcare, Công ty Cổ Phần Wakamono ...

+ Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) bao gồm cả cấp mới và điều chỉnh tăng vốn khoảng 10,352 tỷ USD/51 dự án (bình quân vốn đầu tư 203 triệu USD/01 dự án) và tổng vốn đầu tư trong nước tương đương 2,239 tỷ USD/111 dự án (bình quân vốn đầu tư 20,18 triệu USD/01 dự án). Đến cuối tháng 12/2024, giá trị sản xuất sản phẩm CNC lũy kế toàn Khu Công nghệ cao đạt 171,278

⁴ UBND TP tổ chức ngày 22/4/2025 theo Kế hoạch số 2458/KH-UBND ngày 11/4/2025 do đồng chí Nguyễn Văn Dũng, Thành ủy viên, PCT UBND TP chủ trì

⁵ Ban Quản lý đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tuần hoàn xây dựng Đề cương và dự thảo lần 1 Đề án chuyển đổi kép: chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tại Khu CNC hướng đến mô hình Khu CNC netzero đầu tiên trên cả nước; đang lấy ý kiến chuyên gia, các sở ban ngành để hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

⁶ Không tính các doanh nghiệp khởi nghiệp và tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao.

tỷ USD. Trong quý I/2025 xuất khẩu sản phẩm CNC của quý I ước đạt 4.816.739.204,88 USD, tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu của quý I là 4.916.953.375,43 USD. Tỷ trọng xuất khẩu CNC đạt: 98%.

- Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung:

+ Có 165 doanh nghiệp CNTT đang hoạt động.

+ Tổng vốn đầu tư sản xuất CNTT hơn 6.600 tỷ đồng.

+ Gần 22.000 người đang học tập và làm việc, trong đó 11.000 kỹ sư - chuyên gia và 10.500 sinh viên.

- Đối với hoạt động của các doanh nghiệp trong các khu chế xuất và công nghiệp: Tính đến tháng 5 năm 2025, tổng vốn đầu tư thu hút kể cả cấp mới và điều chỉnh đạt **278,13 triệu USD**, đạt 46% kế hoạch năm (600 triệu USD), tăng 15,77% so với cùng kỳ (240,25 triệu USD). Diện tích đất cho thuê đạt 8,37 ha; diện tích nhà xưởng cho thuê đạt 44.272 m². Suất đầu tư trung bình: **7,8 triệu USD/ha**. Các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến từ các quốc gia như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore, Đài Loan, tập trung vào các ngành nghề như trung tâm dữ liệu, cơ khí, nghiên cứu phát triển, dịch vụ kiểm tra chất lượng... phù hợp với mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế số, công nghiệp công nghệ cao theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW. Các dự án này được nhà đầu tư đề xuất có quy mô lớn, yêu cầu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, trong đó yếu tố hạ tầng điện là một yếu tố then chốt quyết định đến việc đầu tư, triển khai các dự án công nghệ cao tại khu công nghiệp.

h) Kết quả đầu ra của các viện, trường

Thành phố có **97** trường đại học, cao đẳng, trong đó nhiều trường thuộc nhóm nghiên cứu mạnh⁷; hơn **450** tổ chức KH&CN; **134** phòng thí nghiệm; **123** Tổ chức thực hiện các hoạt động trung gian về KH-CN, ĐMST (hỗ trợ thẩm định giá, đổi mới sáng tạo, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN, sở hữu trí tuệ, và các dịch vụ khác); hơn **20.000** cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KH&CN. Thông qua các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học, đã hình thành trên **135** nhóm nghiên cứu mạnh và năng động, tham gia hợp tác quốc tế. Giai đoạn 2012 - 2024, hàng năm Thành phố có hơn **40.000** đơn đăng ký sở hữu trí tuệ, trong đó, hơn **2.000** bằng (sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu). Về năng lực nghiên cứu, ĐHQG-HCM hiện dẫn đầu Việt Nam về số lượng công bố quốc tế, với gần **3.200** bài báo trên Scopus năm 2024, trong đó riêng lĩnh vực khoa học cơ bản đóng góp gần **43%**. Sự tiên phong trong việc xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh và hiệu quả trong chuyên giao công nghệ, với doanh thu trung bình **250 - 300 tỷ đồng** mỗi năm, càng củng cố thêm vị thế này. Hiệu quả triển khai các chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo tại ĐHQG-HCM đã và đang góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP của TP.HCM cũng như nâng cao năng suất, đóng góp vào GDP quốc gia.

i) Đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với GRDP

Hoạt động ĐMST của doanh nghiệp tại TP.HCM có ghi nhận sự tăng trưởng tích cực⁸: Tỷ lệ doanh nghiệp trong các ngành và lĩnh vực trọng điểm thực hiện hoạt động ĐMST tăng từ 39,9% năm 2021 lên 44,8% năm 2023, ước tính giai đoạn 2024 - 2025 đạt khoảng 45%; Các hoạt động ĐMST tăng lên trong việc tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới; đổi mới về phương pháp phân phối, tiếp thị; và đổi mới về phương pháp quản lý, tổ chức; Các lĩnh vực có tỷ lệ ĐMST cao bao gồm: Điện tử - công nghệ thông tin, sản xuất chế biến chế tạo, vận tải kho bãi và dịch vụ tài chính ngân hàng, bảo hiểm.

8. Hợp tác trong và ngoài nước:

⁷ Đại học Quốc gia TP.HCM (VNU-HCM) - Top 1% thế giới về nghiên cứu KH&CN

⁸ Theo báo cáo của Viện Nghiên cứu và Tư vấn phát triển vùng (Báo cáo thường niên về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với các ngành và lĩnh vực trọng điểm của TP.HCM - Năm 2025)

- Tổ chức xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp công nghệ lớn của thế giới đến đầu tư sản xuất, kinh doanh tại các Khu Công nghiệp của Thành phố

- Ký kết hơn **10 biên bản ghi nhớ** hợp tác (MOU) giữa các tổ chức trong và ngoài nước, tập trung vào thương mại điện tử, logistics, AI, dữ liệu nông nghiệp số và đào tạo nhân lực tại Hội nghị “Thương mại điện tử và Giao thương số: Dẫn đầu đổi mới và Cơ hội thương mại xuyên biên giới”

9. Về đăng ký vốn và giải ngân vốn cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Nhằm đảm bảo việc thực hiện việc tăng chi ngân sách cho KH-CN, ĐMST, CDS thì Thành phố đã xác định những rào cản trong vấn đề này và trong thời gian tới sẽ trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành những cơ chế, chính sách về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (thời gian dự kiến ban hành trong năm 2025); ban hành danh mục nhiệm vụ, dự án trọng điểm đầu tư để tập trung nguồn lực, tạo đột phá KH-CN, ĐMST, CDS như Trung tâm dữ liệu dùng chung; Nền tảng AI phục vụ chính quyền số; Chương trình phát triển nhân lực vi mạch; Sàn giao dịch công nghệ hiện đại; Quỹ đầu tư mạo hiểm ĐMST... Căn cứ Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển KH-CN, ĐMST và CDS về xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị tại địa phương, theo đó, chỉ tiêu phân đầu về nội dung bố trí Nguồn kinh phí phục vụ KH-CN, ĐMST phải đạt cơ bản như sau: “Có $\geq 1\%$ tổng chi ngân sách địa phương chi cho KH-CN, ĐMST”. Trên cơ sở, dự ước theo tình hình thực tiễn, Thành phố đã xây dựng chỉ tiêu phân đầu nội dung này vào năm 2025 đạt như sau: “Có $\geq 1,5\%$ tổng chi ngân sách Thành phố chi cho KH-CN, ĐMST”. Đồng thời, theo kết quả báo cáo của Viện nghiên cứu và tư vấn phát triển vùng thì đến nay Thành phố đã đạt **1,66%** tổng chi ngân sách Thành phố cho KH-CN, ĐMST.

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT:

1. Mặt đạt được

Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung chỉ đạo cụ thể hóa kịp thời Nghị quyết 57-NQ/TW; nội dung đầy đủ, bám sát vào tình hình thực tế của địa phương; phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của từng đơn vị. Các ngành chức năng đã có sự phối hợp chặt chẽ, tham mưu Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các văn bản đồng bộ, bảo đảm chất lượng, chặt chẽ, đúng quy trình, quy định, tiến độ, có tính khả thi cao, sát thực tiễn, dễ tiếp cận và nhanh chóng đi vào cuộc sống.

Thành phố đã khẩn trương, tập trung trong xây dựng và triển khai các chính sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP. Hoạt động KH-CN, ĐMST và CDS của Thành phố được các cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp hưởng ứng và lan tỏa mạnh mẽ trong thực hiện. Nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực đã được triển khai nhằm mục tiêu thúc đẩy và tạo sự đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thành phố đã đặt ra nhiều mục tiêu cụ thể cho năm 2025, thể hiện quyết tâm cao trong phát triển KH-CN, ĐMST, CDS.

Với nhiều kết quả chuyển biến trong hoạt động KH-CN, ĐMST và CDS, ngày 20 tháng 5 năm 2025, tổ chức StartupBlink công bố báo cáo đánh giá hệ sinh thái ĐMST năm 2025, theo đó TP.HCM tăng 1 bậc lên vị trí **110** toàn cầu, đạt thứ hạng cao nhất từ trước đến nay, và lần đầu tiên lọt vào Top 5 hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo hàng đầu Đông Nam Á, đặc biệt trong lĩnh vực Fintech với tốc độ tăng trưởng cao và hiện đứng Top 30 toàn cầu về Blockchain - hạng 2 khu vực Đông Nam Á. Thành phố có hơn **20.000** cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KH&CN; hàng năm Thành phố có hơn **40.000** đơn đăng ký sở hữu trí tuệ, trong đó, **hơn 2.000** bằng độc quyền được cấp. Tỷ lệ doanh nghiệp trong các ngành và lĩnh vực trọng điểm thực hiện hoạt động ĐMST tăng từ

39,9% năm 2021 lên 44,8% năm 2023, ước tính giai đoạn 2024 - 2025 đạt khoảng 45%. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP luôn tăng trong thời gian qua⁹, trong đó đóng góp của khoa học và công nghệ vào tăng trưởng TFP là **74%**.

2. Tồn tại, hạn chế: không có.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Thể chế đặc thù là đòn bẩy then chốt: cần tiếp tục “cởi trói” và chấp nhận rủi ro trong R&D.

Mô hình “**Đề án xây dựng cơ chế thúc đẩy để hình thành và phát triển Trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế**” là một trong những minh chứng cho việc tạo lập môi trường phát triển bền vững cho các tổ chức KH&CN công lập - nơi được đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng hiện đại nhưng chưa có nhiều cơ chế để thu hút nguồn lực đảm bảo phát triển ổn định và lâu dài. Đồng thời, đây cũng là một trong những chính sách đột phá giúp các tổ chức KH&CN công lập nhanh chóng phát triển thành Trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045¹⁰, Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045¹¹ và Nghị quyết số 57-NQ/TW - được cụ thể hóa tại Kế hoạch hành động số 459-KH/TU và Kế hoạch số 1354/KH-UBND “**đến năm 2045, có ít nhất 05 Tổ chức khoa học và công nghệ đạt chuẩn khu vực và thế giới**”

2. Chuyển đổi số và kinh tế số dẫn dắt: phần đầu kinh tế số $\geq 40\%$ GRDP; ưu tiên hạ tầng dữ liệu.

Mô hình “**Công bố danh mục các bài toán lớn**” phục vụ chuyển đổi số Thành phố là một trong những cách làm hay để mời gọi doanh nghiệp có giải pháp tham gia giải quyết, đồng hành cùng Thành phố, rút ngắn được thời gian giải quyết các vấn đề lớn, tận dụng mọi nguồn lực, cơ hội để phát triển trong thời kỳ mới.

Kết hợp AI vào hoạt động chuyển đổi số là một trong những yếu tố quan trọng góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các mục tiêu, nâng cao hiệu quả, chất lượng phục vụ và điều hành.

4. Nhân lực chất lượng cao: gắn kết cơ sở đào tạo-doanh nghiệp để thu hút chuyên gia AI, bán dẫn ...

5. Mô hình “Ba Nhà” (Nhà nước-Nhà trường-Doanh nghiệp) quyết định chuyển giao KH-CN hiệu quả.

Việc hình thành và phát triển mô hình hợp tác chặt chẽ giữa Nhà nước, Nhà trường và Doanh nghiệp là yếu tố quyết định để biến kết quả nghiên cứu khoa học thành sản phẩm, dịch vụ có giá trị.

⁹ năm 2021 (49,25%), năm 2022 (49,63%), năm 2023 (50,67%); năm 2024 (54,28%)

¹⁰ “- Phát triển khoa học và công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trở thành động lực chủ yếu tăng trưởng kinh tế vùng. Chủ động, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, sinh học, tự động hóa, vật liệu mới. Nâng cao chất lượng đội ngũ nghiên cứu khoa học - công nghệ, nhất là các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành.

- Hình thành trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế ở một số trường đại học; khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học thành lập doanh nghiệp khoa học - công nghệ hợp tác với doanh nghiệp để sớm chuyển giao công nghệ và kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn. Có cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, phát triển các sản phẩm chủ lực. Phát triển và ứng dụng công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường, thúc đẩy kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn.”

¹¹ yêu cầu “Sắp xếp, cơ cấu lại hệ thống cơ sở nghiên cứu khoa học - công nghệ; xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo mang tầm quốc gia, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, với hạt nhân là Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Khu Công nghệ cao, các viện nghiên cứu, trường đại học. Phát triển mạnh thị trường khoa học - công nghệ; có cơ chế, chính sách vượt trội thu hút nhân tài, chuyên gia thành lập các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tại Thành phố”

TP.HCM cần có cơ chế linh hoạt để kết nối cung - cầu công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D), cũng như ứng dụng các giải pháp công nghệ mới. Do đó, triển khai MoU giữa BCS Đảng Bộ KH&CN và BTV Thành ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Thành phố sẽ ban hành và triển khai “*Đề án thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất, kinh doanh*” - Đây sẽ là một trong những cơ chế, chính sách minh chứng hiệu quả cho mô hình liên kết “ba nhà”

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển KH-CN, ĐMST và CDS quốc gia

- Tiếp tục triển khai tập huấn AI cho CB, CC, VC; mở rộng bồi dưỡng AI cho người dân (trên nền tảng Internet); triển khai Chương trình thí điểm bồi dưỡng AI trong trường học.

+ Thời gian: tháng 6 - 8/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Chương trình thí điểm; số lượng CB, CC, VC, người dân, học sinh sinh viên được tập huấn.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT, Thành đoàn TP.HCM và tổ chức có liên quan.

- Triển khai kế hoạch “Bình dân học vụ số”:

+ Thời gian: tháng 6/2025

+ Chương trình hợp tác giữa Sở KH&CN và Mặt trận tổ quốc TP.HCM; kết quả triển khai.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: Mặt trận tổ quốc TP.HCM và tổ chức có liên quan.

2. Về khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KH-CN, ĐMST và CDS

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân TP.HCM về một số chính sách đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn TP.HCM:

(1) Nhóm chính sách phát triển, trọng dụng nhân lực trình độ cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*5 chính sách*)

(2) Nhóm chính sách tăng cường đầu tư, hạ tầng cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*2 chính sách*)

+ Thời gian: tháng 6/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Danh mục các cơ chế, chính sách được chấp thuận (tháng 6/2025); đưa vào trình Hội đồng nhân dân trong tháng 8/2025.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: Trung tâm CR4.0, ĐHQG TP.HCM và các tổ chức có liên quan.

- Ban hành Chương trình hợp tác giữa Đại học Quốc gia TP.HCM và Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2025 - 2030:

+ Thời gian: tháng 6/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Chương trình hợp tác được ban hành và triển khai thực hiện.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

- + Cơ quan phối hợp: ĐHQG TP.HCM và các tổ chức có liên quan.
- Tiếp tục triển khai các chính sách đột phá của Nghị quyết số 98/2023/QH15 trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
- + Thời gian: tháng 7/2025
- + Kết quả/sản phẩm: theo các chính sách được ban hành; Công bố ít nhất 01 Trung tâm đủ điều kiện tham gia Đề án CoE.
- + Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM, QTSC.
- + Cơ quan phối hợp: các tổ chức có liên quan.
- Triển khai thí điểm các nhóm chính sách theo Chương trình phối hợp giữa Ban cán sự Đảng Bộ KH&CN và BTV Thành ủy TP.HCM
- + Thời gian: tháng 6 - 9/2025
- + Kết quả/sản phẩm: các Đề án được phê duyệt, ban hành và triển khai thực hiện.
- + Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN
- + Cơ quan phối hợp: các tổ chức có liên quan.
- Hoàn thành báo cáo đánh giá tổng thể về hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại Thành phố và Kế hoạch đưa TP.HCM vào top 100 Thành phố có hệ sinh thái năng động toàn cầu.

+ Thời gian: tháng 6 - 9/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Báo cáo kết quả đánh giá; Bộ tiêu chí đánh giá.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: các tổ chức có liên quan.

3. Về tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng KH-CN, ĐMST và CDS quốc gia

- Lắp đặt mới trạm thu phát sóng thông tin di động 5G tại các vị trí chưa được phủ sóng 5G các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm nghiên cứu phát triển, ĐMST, khu công nghiệp, nhà ga/cảng biển/sân bay quốc tế.

+ Thời gian: tháng 12/2025

+ Kết quả/sản phẩm: các trạm thu phát sóng thông tin di động 5G được lắp đặt.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án mở rộng khu Công nghệ thông tin tập trung; xây dựng phương án triển khai Trung tâm Công nghệ cao đa mục tiêu.

+ Thời gian: tháng 6 - 8/2025

+ Kết quả/sản phẩm: theo tiến độ Đề án; phương án triển khai Trung tâm Công nghệ cao đa mục tiêu được phê duyệt.

+ Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM

+ Cơ quan phối hợp: Sở KH&CN, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Khánh thành tòa nhà Trung tâm Khởi nghiệp sáng tạo TP.HCM (123 Trương Định quận 3, TP.HCM), là nơi tập hợp và kết nối các nguồn lực trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của TP.HCM, đầu mối hợp tác trong và ngoài nước về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp với các tổ chức, tập đoàn công nghệ trong nước và quốc tế cũng như thúc đẩy đổi mới sáng tạo khu vực công.

+ Thời gian: tháng 8/2025
 + Kết quả/sản phẩm: Tòa nhà Trung tâm Khởi nghiệp sáng tạo TP.HCM chính thức đi vào hoạt động.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Về phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KH-CN, ĐMST và CDS quốc gia

- Phối hợp Đại học Quốc gia TP.HCM xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình đào tạo AI, vi mạch cho sinh viên.

- Tiếp tục triển khai thí điểm Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế.

+ Thời gian: tháng 6 - 8/2025

+ Kết quả/sản phẩm: các cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình đào tạo AI, vi mạch cho sinh viên được triển khai; kết quả triển khai các Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN.

+ Cơ quan phối hợp: Đại học Quốc gia TP.HCM và các tổ chức có liên quan.

5. Về đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin theo dõi chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của toàn Thành phố.

+ Thời gian: tháng 6/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Hệ thống thông tin theo dõi chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của toàn Thành phố và Quy chế vận hành.

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nâng cấp, tái kiến trúc hạ tầng, dữ liệu và các nền tảng số chuẩn bị cho sáp nhập tỉnh Bình Dương, Bà Rịa Vũng Tàu vào TP.HCM

+ Thời gian: tháng 7/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Hệ thống dữ liệu/nền tảng số được thiết lập hoàn chỉnh.

+ Cơ quan chủ trì: Trung tâm Chuyển đổi số TP.HCM.

+ Cơ quan phối hợp: Sở KH&CN TP.HCM, Bình Dương, BRVT và đơn vị có liên quan.

6. Về thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KH-CN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai mô hình Trung tâm tài chính quốc tế.

+ Thời gian: tháng Quý III/2025

+ Kết quả/sản phẩm: mô hình Trung tâm tài chính quốc tế được triển khai.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

+ Cơ quan phối hợp: các Sở ngành, tổ chức có liên quan.

- Ban hành và triển khai Đề án Chuyển đổi kép: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng 0 đầu tiên trên cả nước.

+ Thời gian: Quý III/2025

+ Kết quả/sản phẩm: Đề án Chuyển đổi kép “Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng 0 được ban hành”.

+ Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao.

+ Cơ quan phối hợp: Sở KH&CN, các Sở ngành, tổ chức có liên quan.

- Hoàn thiện và triển khai các chính sách phát triển công nghiệp bán dẫn theo Kế hoạch số 1231/KH-UBND 24/02/2025, đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo nguồn nhân lực, hợp tác với các tập đoàn công nghệ lớn để phát triển hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn tại Thành phố.

+ Thời gian: tháng 6 - 8/2025

+ Kết quả/sản phẩm: kết quả triển khai theo Kế hoạch

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN.

+ Cơ quan phối hợp: BQL KCNC, các Sở ngành, tổ chức có liên quan.

7. Về tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển KH-CN, ĐMST và CDS

- Triển khai các nội dung hợp tác về KH-CN, ĐMST và CDS với Vương Quốc Anh.

+ Thời gian: tháng 6/2025

+ Kết quả/sản phẩm: kết quả triển khai theo Kế hoạch

+ Cơ quan chủ trì: Trung tâm chuyển đổi số TP.HCM

+ Cơ quan phối hợp: Sở KH&CN, các Sở ngành, tổ chức có liên quan.

- Xây dựng nội dung và ký kết hợp tác với NVIDIA.

+ Thời gian: cuối tháng 6/2025

+ Kết quả/sản phẩm: MoU được ký kết và kết quả triển khai MoU

+ Cơ quan chủ trì: Sở KH&CN

+ Cơ quan phối hợp: Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, QTSC, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, ĐHQG TP.HCM, các Sở ngành, tổ chức có liên quan.

8. Các hoạt động khác: Tiếp tục tổ chức triển khai phương án chuẩn bị cho công tác sắp xếp đơn vị hành chính gắn việc với việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn Thành phố./.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có): không có./.